

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 – TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 19/2025/HSST
Ngày: 13-10-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Danh.

Ông Nguyễn Minh Chí.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh: Bà Trần Thị Thu Uyên – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 10 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2025/TLST - HS ngày 11 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 8 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/QĐHPT-ST, ngày 24 tháng 9 năm 2025 và Thông báo về việc mở phiên tòa số 03/TB-TA, ngày 03 tháng 10 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Ngọc L**, sinh ngày: 15/4/1998.

Nơi thường trú: Tổ B khu phố Đ, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Nay là: phường P, tỉnh Đồng Nai; Nơi ở hiện nay: không có nơi ở ổn định; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Ngọc L1 và bà Lê Thị H; Bản thân chưa có vợ, con; Tiền án – tiền sự: không; Nhân thân: Quyết định số 321/QĐ-CSĐT(HS), ngày 27/9/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q, Tp . khởi tố bị can về hành vi “*Cướp giết tài sản*”, đã được xét xử tại Bản án số 89/2025/HSST, ngày 28/5/2025 của Tòa án nhân dân Quận 7, Tp . (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 6, Tp .) xử phạt 04 năm tù về tội “*Cướp giết tài sản*”; Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 01/10/2024 theo Lệnh bắt bị can để tạm giam

số 875/LB-CSĐT-HS, ngày 27/9/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q, Tp ., hiện đang chấp hành án tại trại giam Đ – Cục C3 – Bộ C4, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1973 (vắng mặt).

Cư trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Long An. Nay là: ấp P, xã C, tỉnh Tây Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Nguyễn Minh T1, sinh năm: 1960 (vắng mặt).

2/ Nguyễn Thành A, sinh năm: 1999 (vắng mặt).

Cùng cư trú: ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Long An. Nay là: ấp T, xã C, tỉnh Tây Ninh.

Người làm chứng:

1/ Đặng Hồng C, sinh năm: 1981 (vắng mặt).

2/ Võ Minh C1, sinh năm: 1973 (vắng mặt).

Cùng cư trú: Ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Long An. Nay là: ấp L, xã C, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 21/9/2024, Hồ Ngọc L điều khiển xe mô tô Yamaha loại Exciter, màu xanh đen, biển số: 59C1 – 346.30 đi từ nhà tại Tổ B, khu phố Đ, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai đến nhà của Nguyễn Thành A tại ấp T, xã P, huyện C chơi. Trên đường đi, do trời mưa quần áo bị ướt nên khi đến nhà, A lấy quần áo cho L thay. Do không có tiền tiêu xài nên L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, L điều khiển xe mô tô biển số: 59C1 – 346.30 rủ và chở A đi đến địa bàn xã L, huyện C để chơi (mục đích L đi tìm tài sản để trộm nhưng không nói cho A biết). Khi đến đoạn đường tỉnh 826C thuộc Ấp B, xã L, huyện C thì xe bị hư nên L đem vào tiệm sửa xe của anh Đặng Hồng C tại Ấp B, xã L, huyện C để sửa. L kêu A ở lại tiệm chờ sửa xe, còn L đi bộ ra đường tỉnh 826C hướng về xã P, huyện C. Đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, L đi đến đoạn đường đê Ông S thuộc ấp P, xã P, huyện C thì phát hiện 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen, biển số: 62M1 - 934.27 của ông Nguyễn Văn T đang đậu trước hiên nhà của ông Phạm Văn C2 không người trông coi, trên xe có gắn sẵn chìa khóa. L mở cửa rào đi vào bật chìa khóa điều

khuyến xe tàu thoát ra đường tỉnh 826C. Trên đường tàu thoát, L có ghé vào 02 (hai) tiệm thu mua xe cũ (không nhớ rõ bảng hiệu) hỏi bán xe mô tô vừa trộm được, nhưng xe không có giấy tờ nên chủ tiệm không mua. Sợ bị phát hiện nên L điều khiển xe mô tô vừa trộm được về nhà của A, gặp ông Nguyễn Minh T1 (cha ruột của A), L thay quần áo của mình rồi nói với ông T1 là xe mô tô biển số: 62M1 – 934.27 vừa trộm được của L đem từ Đồng Nai đến để đổi xe cho ông T1 sử dụng do xe mô tô của ông T1 đã cũ, còn xe của ông T1 đưa cho A sử dụng, ông T1 đồng ý. Sau đó, L lấy xe mô tô hiệu Honda Wave, màu đen, biển số: 61H1 – 153.33 của ông T1, đến tiệm S1. Trên đường đi thì thấy A đang đi bộ về nên L nói với A: “mới lấy xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen, biển số: 62M1 – 934.27 từ trên Đồng Nai về cho ba của A đi, còn xe của ba A thì đưa cho A đi” và kêu A bán xe mô tô của ông T1 cho anh C để trả tiền sửa xe cho L, A đồng ý bán nhưng anh C không mua. Lúc này, L kêu A đem xe biển số: 61H1 – 153.33 của ông T1 đi bán nên A điều khiển xe đến tiệm cầm đồ của anh Võ Minh C1 tại địa chỉ Ấp B, xã L, huyện C bán được số tiền 1.000.000 đồng rồi quay về đưa tiền cho L. L trả tiền sửa xe 650.000 đồng cho anh C, còn lại 350.000 đồng L sử dụng tiêu xài cá nhân hết. Sau đó, L điều khiển xe mô tô biển số: 59C1-346.30 đi đến Tp ., tiếp tục thực hiện hành vi “*Cướp giật tài sản*” tại địa bàn Quận G, Tp . và bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q, Tp . ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam.

Bản kết luận định giá tài sản số: 40/KL-HĐĐGTS ngày 07/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen, số khung: RLCUE3710NY344706, số máy: E32VE599371 trị giá là 13.500.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số: 51/KL-HĐĐGTS ngày 13/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: 01 (Một) xe mô tô biển số 61H1 – 153.33, nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen đỏ xám bạc, trị giá là 1.733.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKSCG, ngày 11/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh) truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hồ Ngọc L từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Đề nghị áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của Bản án số: 89/2025/HS-ST ngày 28/5/2025 của Tòa án nhân dân Quận 7, Tp . (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 6, Tp .) xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn T không yêu cầu bồi thường; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Minh T1, không yêu cầu, nên đề nghị không xem xét.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ và hoàn trả cho bị hại Nguyễn Văn T 01 (một) xe mô tô biển số 62M1 - 934.27, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đen và hoàn trả cho ông Nguyễn Minh T1 01 (một) xe mô tô biển số 61H1 – 153.33, nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen đỏ xám bạc và 01 (một) áo sơ mi màu vàng nâu, phía sau có in logo “THẾ GIỚI NHÀ”, 01 (một) quần dài màu nâu, là phù hợp.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hồ Ngọc L khai nhận: Vào khoảng 15 giờ 20 phút ngày 21/9/2024, tại trước nhà ông Phạm Văn C2 thuộc ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Long An (nay là ấp P, xã C, tỉnh Tây Ninh), Hồ Ngọc L đã lén lút lấy trộm 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen, biển số: 62M1 - 934.27 của ông Nguyễn Văn T. Theo Kết luận định giá tài sản số 40/KL-

HĐĐGTS, ngày 07/10/2024, của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện C xác định xe mô tô bị cáo chiếm đoạt trị giá 13.500.000 đồng (mười ba triệu năm trăm ngàn đồng). Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị trên 2.000.000 đồng và dưới 50.000.000 đồng, nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Đối với hành vi của bị cáo L là đưa ra thông tin gian dối để đổi xe mô tô với ông Nguyễn Minh T1, nhưng không nhằm mục đích chiếm đoạt và giá trị tài sản xe mô tô biển số 61H1-153.33 là 1.733.000 đồng không đủ định lượng cấu thành tội phạm, nên không xem xét xử lý. Đối với Nguyễn Thành A khi đi cùng nhưng không biết L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và không biết xe mô tô biển số 62M1-934.27 là tài sản do bị cáo L phạm tội mà có, nên không xem xét xử lý.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây mất an ninh trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo phạm tội nhưng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi hoàn trả cho bị hại, nên cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét thấy, về nhân thân của bị cáo, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp nêu trên, trên đường điều khiển xe mô tô quay về, cùng ngày 21/9/2024 lại tiếp tục thực hiện hành vi “*Cướp giật tài sản*”, ngày 27/9/2024 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q, Tp . khởi tố vụ án và theo Bản án số: 89/2025/HSST ngày 28/5/2025 của Tòa án nhân dân Quận 7, Tp . (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 6, Tp .) xử phạt 04 (bốn) năm tù. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Xét thấy áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo cũng đủ răn đe, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự và cần căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của Bản án số: 89/2025/HSST ngày 28/5/2025 của Tòa án nhân dân Quận 7, Tp . (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 6, Tp .) xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”. Xét thấy theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 875/LB-

CSĐT-HS, ngày 27/9/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q, Tp . thì bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/10/2024 đến ngày 07/10/2025, chuyển đến trại giam Đ – Cục C3 – Bộ C4 để thi hành án cho đến hiện nay. Do đó từ ngày 01/10/2024 tính đến ngày 12/10/2025 thì bị cáo chấp hành án được 01 (một) năm 12 (mười hai) ngày tù, nên thời gian chấp hành án này được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt chung của hai bản án và thời hạn chấp hành án được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 13/10/2025.

[8] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ và hoàn trả cho bị hại Nguyễn Văn T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đen biển số 62M1 - 934.27 và hoàn trả cho ông Nguyễn Minh T1 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen đỏ xám bạc biển số 61H1 – 153.33 và 01 (một) áo sơ mi màu vàng nâu, phía sau có in logo “THẾ GIỚI NHÀ”, 01 (một) quần dài màu nâu do là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Minh T1. Là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa, bị hại vắng mặt, nhưng theo hồ sơ thể hiện (*bút lục số 108-109*) đã nhận lại tài sản, không yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Minh T1 vắng mặt, nhưng theo hồ sơ thể hiện (*bút lục số 133*) đã nhận lại tài sản và cũng không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 1.000.000 đồng chuộc xe mô tô biển số 61H1 – 153.33, nên không xem xét.

[10] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hồ Ngọc L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hồ Ngọc L 01 (một) năm tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt Bản án số: 89/2025/HSST ngày 28/5/2025 của Tòa án nhân dân Quận 7, Tp . (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 6, Tp .) xử phạt: Hồ Ngọc L 04 (bốn) năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”.

Buộc bị cáo Hồ Ngọc L phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 (năm) năm tù, được khấu trừ thời gian đã chấp hành hình phạt của Bản án số: 89/2025/HSST ngày 28/5/2025 của Tòa án nhân dân Quận 7, Tp . (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 6, Tp .) từ ngày 01/10/2024 đến ngày 12/10/2025 là 01 (một) năm 12 (mười hai) ngày tù.

Bị cáo Hồ Ngọc L phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm 11 (mười một) tháng 18 (mười tám) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 13/10/2025.

Về án phí: Bị cáo Hồ Ngọc L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- CA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Khu Vực 7, tỉnh Tây Ninh;
- THA dân sự tỉnh Tây Ninh;*
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 – TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 13 tháng 10 năm 2025

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 13 tháng 10 năm 2025.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân Khu Vực 7, tỉnh Tây Ninh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Danh.

Ông Nguyễn Minh Chí.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2025/TLST-HS, ngày 11/3/2025 đối với bị cáo: Hồ Ngọc Lợi.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Hồ Ngọc Lợi phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Hồ Ngọc Lợi 01 (một) năm tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt Bản án số: 89/2025/HSST ngày 28/5/2025 của Tòa án nhân dân Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 6, Tp. Hồ Chí Minh) xử phạt: Hồ Ngọc Lợi 04 (bốn) năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”.

Buộc bị cáo Hồ Ngọc Lợi phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 (năm) năm tù, được khấu trừ thời gian đã chấp hành hình phạt của Bản án số: 89/2025/HSST ngày 28/5/2025 của Tòa án nhân dân Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 6, Tp. Hồ Chí Minh) từ ngày 01/10/2024 đến ngày 12/10/2025 là 01 (một) năm 12 (mười hai) ngày tù.

Bị cáo Hồ Ngọc Lợi phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm 11 (mười một) tháng 18 (mười tám) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 13/10/2025.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Về án phí: Bị cáo Hồ Ngọc Lợi phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 45 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

NGUYỄN CÔNG DANH – NGUYỄN MINH CHÍ NGUYỄN ĐỨC BẢO